

THƯ MỜI

Về việc tham gia báo giá

**Gói thầu: Cung cấp trang phục truyền thống và đồng phục thể dục
cho sinh viên trúng tuyển năm 2026 tại Phân hiệu Trường Đại học
Tài chính - Marketing tại thành phố Huế và tỉnh Quảng Ngãi**

Trường Đại học Tài chính – Marketing trân trọng kính mời các đơn vị có đủ năng lực tham gia báo giá gói thầu “Cung cấp trang phục truyền thống và đồng phục thể dục cho sinh viên trúng tuyển năm 2026 tại Phân hiệu Trường Đại học Tài chính - Marketing tại thành phố Huế và tỉnh Quảng Ngãi” nội dung như phụ lục đính kèm.

- Chủ đầu tư: Trường Đại học Tài chính – Marketing.
- Địa điểm thực hiện: Số 02 Lê Quý Đôn, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi và số 284 Phạm Văn Đồng, phường Mỹ Thượng, thành phố Huế.
- Thời hạn nhận báo giá: 15 giờ 00 phút ngày 30/6/2026.
- Địa điểm gửi báo giá: Phòng Đầu tư và Mua sắm (phòng D215), 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Người nhận báo giá: Ông Nguyễn Các Minh – ĐT: 09.0961.0967

Trân trọng./. *CMT*

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Đăng tải trên Website P.ĐTMS;
- Lưu: VT, ĐTMS (03b).

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG
ĐẦU TƯ VÀ MUA SẮM**



Nguyễn Viết Thịnh

PHỤ LỤC YÊU CẦU KỸ THUẬT CỦA TÀI SẢN/HÀNG HÓA/DỊCH VỤ

1. PHÂN BỐ SIZE ĐỒ THỂ DỤC (1 BỘ GỒM 1 QUẦN VÀ 1 ÁO)

STT	SIZE	Chiều cao (m)	Cân nặng (kg)	Số lượng (bộ)	
				Huế	Quảng Ngãi
1	M	1,5m – 1,6m	50 – 60kg	100	40
2	L	1,6 m – 1,74 m	60 – 70kg	350	180
3	XL	1,75 m – 1,8m	70 – 80kg	500	210
4	2XL	1,8m	85kg	300	100
5	3XL	1,8m trở lên	90kg trở lên	100	50
6	4XL	1,8m trở lên	100kg	50	20
Tổng cộng				1.400	600

2. BẢNG SIZE ÁO SƠ MI NAM THEO CHIỀU CAO, CÂN NẶNG

Stt	Size áo	Chiều cao (m)	Cân nặng (kg)	Số lượng	
				Huế	Quảng Ngãi
1	Size S	1m5 - 1m6	50 - 60	5	5
2	Size M	1m6 - 1m65	60 - 65	40	15
3	Size L	1m65 - 1m7	65 - 70	60	35
4	Size XL	1m7 - 1m75	75 - 80	80	40
5	Size XXL	1m75 - 1m8	80 - 85	100	30
6	Size 3XL	1m85 - 1m87	Trên 85	55	20
7	Size 4XL	1m85 - 1m87	90	5	5
8	Size 5XL	1m85 - 1m87	100	5	
	Tổng cộng			350	150

3. BẢNG SIZE ÁO SƠ MI NỮ THEO CHIỀU CAO, CÂN NẶNG

Stt	Size áo	Chiều cao (m)	Cân nặng (kg)	Số lượng	
				Huế	Quảng Ngãi
1	Size S	1m5 - 1m6	45 - 50	0	
2	Size M	1m6 - 1m7	55 - 60	10	
3	Size L	1m65 - 1m75	65	80	40
4	Size XL	1m7 - 1m75	70	500	190
5	Size XXL	1m75 - 1m8	75 - 80	300	170

6	Size 3XL	1m75 - 1m8	85 - 90	100	45
7	Size 4XL	1m75 - 1m8	90	50	5
8	Size 5XL	1m75 - 1m8	90 - 100	10	
	Tổng cộng			1050	450

